

THÔNG BÁO

V/v nộp chứng chỉ ngoại ngữ online để xét miễn và chuẩn đầu ra ngoại ngữ đợt tháng 01/2023 đối với Khóa tuyển sinh 2022 (ĐH chính quy)

Căn cứ Quy định 1579/QĐ-ĐHKT ngày 25 tháng 10 năm 2022 Về việc ban hành quy định tổ chức giảng dạy, học tập tiếng Anh và chuẩn trình độ ngoại ngữ tại trường Đại học Kinh tế - Luật hệ đại học chính quy tập trung

Phòng Đào tạo thông báo đến sinh viên Khóa tuyển sinh 2022 (Đại học chính quy) về việc nộp chứng chỉ ngoại ngữ cụ thể như sau:

1. Đối tượng nộp:

Áp dụng cho sinh viên Khóa tuyển sinh 2022 (Đại học chính quy).

2. Thời gian thực hiện

- Thời gian: Từ 27/12/2022 đến 02/01/2023

3. Cách thức thực hiện : trực tuyến

- SV đăng nhập vào [https:// myuel.uel.edu.vn](https://myuel.uel.edu.vn) – Chọn “Học vụ” – Chọn “Cập nhật chứng chỉ”.
- SV chỉ cần chụp/scan ảnh bảng điểm, không cần phải là chứng chỉ (trường hợp chưa có bảng điểm, sinh viên có thể chụp ảnh màn hình nền kết quả thi công bố trên website).

Lưu ý:

- Sinh viên chọn đúng phân loại chứng chỉ mình cần nộp. Ngày thi và ngày hết hạn theo định dạng dd/mm/yyyy.
- Đối với chứng chỉ IELTS, sinh viên điền “Test Report Form Number” vào mục ghi chú.
- Đối với chứng chỉ TOEFL iBT, sinh viên cung cấp “username và password” vào mục ghi chú.
- Chỉ công nhận kết quả chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với sinh viên đã có đủ chuẩn 4 kỹ năng theo quy định, những trường hợp chỉ có 2 kỹ năng hoặc không đủ điểm chuẩn tuyệt đối không được cập nhật vào form.
- Phòng Đào tạo sẽ dựa trên dữ liệu chứng chỉ SV khai báo, chuyển cho các bên liên quan để xác minh. Vì vậy, yêu cầu sinh viên điền thông tin đầy đủ, chính xác và trung thực.

Trường hợp phát hiện gian lận, sinh viên sẽ bị xét kỷ luật theo quy định của nhà trường, đồng thời bị cấm thi trong vòng 2 năm theo quy định chung của các đơn vị tổ chức thi.

- Các trường hợp sinh viên khai báo sai thông tin làm cho quá trình xác minh bị lỗi thì hồ sơ xét bị loại và sinh viên phải khai báo lại vào các đợt sau

Vd: Nguyễn Văn A khi đăng ký dự thi tiếng Anh sử dụng CMND, nhưng khi nhập trên form thì lại nhập số căn cước công dân mới => Hồ sơ bị loại.

Vd 2: Nguyễn Văn B khai có chứng chỉ TOEIC nhưng thật ra là chứng chỉ IELTS => Hồ sơ bị loại.

4. Phương thức xét

4.1 Xét miễn và bỏ chặn giới hạn tín chỉ

Căn cứ vào kết quả các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế sinh viên nộp, Trường sẽ xét miễn bậc và bỏ chặn tín chỉ giới hạn cho sinh viên, cụ thể theo hướng dẫn bảng sau:

Học phần tiếng Anh chính khóa			Cấp độ CEFR chi tiết	IELTS	TOEFL iBT	TOEIC	
CT chuẩn	CT CLC + CNTN+ ngành 408 CT chuẩn, 415	CT CA				TOEIC * (nghe, đọc)	TOEIC * (nói, viết)
Tiếng Anh 1 (EN21)	Tiếng Anh 1 (EN21)		A2.2	-	-	171-225	121-160
Tiếng Anh 2 (EN22)	Tiếng Anh 2 (EN22)		B1.1	-	<31	226-315	161-180
Tiếng Anh 3 (EN23)	Tiếng Anh 3 (EN23)		B1.2	4.0	32-34	316-400	181-200
Tiếng Anh 4 (EN24)	Tiếng Anh 4 (EN24)		B1.3	4.5	35-45	401-475	201-220
		IELTS1	B1.4	5.0	46-58	476-549	221-239

Học phần tiếng Anh chính khóa			Cấp độ CEFR chi tiết	IELTS	TOEFL iBT	TOEIC	
		IELTS3	B2.1	5.5	59-78	550-669	240-269

- Sinh viên thuộc chương trình đào tạo chuẩn, chương trình chất lượng cao được bỏ chặn tín chỉ ở HK2 (NH 2022-2023) nếu đạt từ cấp độ B1.1 (theo CERF) trở lên.

- Sinh viên thuộc chương trình chất lượng cao bằng tiếng Anh được bỏ chặn tín chỉ ở HK2 (NH 2022-2023) nếu đạt từ cấp độ B1.4 (theo CERF) (đã hoàn thành IELTS1).

4.2 Xét chuẩn đầu ra ngoại ngữ

Căn cứ Điều 10 Quy định 1579/QĐ-ĐHKTLC về quy định chuẩn trình độ ngoại ngữ đầu ra. Các chứng chỉ ngoại ngữ bao gồm các loại chứng chỉ với mức tối thiểu sau đây sẽ được xét công nhận chuẩn đầu ra:

- Tiếng Anh

Chứng chỉ	CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI TRÀ	CHƯƠNG TRÌNH CLC + CNTN + ngành 408 Đại trà, 415	CHƯƠNG TRÌNH CLC TIẾNG ANH
IELTS	5.0	5.5	6.0
Cambridge Assessment English	B1 First/B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/Linguaskill thang điểm : 150	B2 First/B2 Preliminary/B2 Business Preliminary/B2 Business Vantage /Linguaskill thang điểm : 160	B2 First/B2 Preliminary/B2 Business Preliminary/ B2 Business Vantage/Linguaskill thang điểm : 170
TOEFL iBT	46	59	79
TOEIC (*)	- Nghe, Đọc: 500 - Nói, Viết: 221	- Nghe, Đọc: 550 - Nói, Viết: 240	- Nghe, Đọc: 670 - Nói, Viết: 270
Chứng chỉ theo khung năng lực 6 bậc (Bộ giáo dục và Đào tạo quy định và công nhận)	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 4

(*) sinh viên cần đạt được cùng lúc chứng chỉ TOEIC (Nghe, Đọc) và TOEIC (Nói, Viết) với mức điểm tối thiểu tương ứng.

- Các ngoại ngữ khác

Cấp độ CEFR	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật	Tiếng Hàn	Tiếng Tây Ban Nha	Tiếng Ý
CEFR B1	TRKI 1	DELFI B1 TCF B1	B1 ZD TDN3	HSK level 3	JLPT N4	TOPIK 3	DELE B1	PLIDA B1

Lưu ý

- Các chứng chỉ ngoại ngữ khác chỉ dùng để xét đạt chuẩn ngoại ngữ đầu ra, không dùng để xét miễn các cấp độ tiếng Anh chính khóa tại trường.

- Các chứng chỉ Tiếng Anh không được chấp nhận gồm: TOEFL iBT home edition, VPET, IELTS Indicator.

- Thời hạn có giá trị của các chứng chỉ quốc tế là 2 năm kể từ ngày cấp (tại thời điểm xét miễn học, miễn thi, đạt chuẩn đầu ra chứng chỉ phải còn hạn).

- Thời gian nhận chứng chỉ ngoại ngữ để xét chuẩn tiếng Anh quá trình và chuẩn đầu ra dự kiến vào đầu tháng 6 và tháng 8 năm 2023 (*Chi tiết cụ thể về thời gian Phòng Đào tạo sẽ thông báo sau cho sinh viên*).

Mọi thắc mắc sinh viên liên hệ phòng Đào tạo - điện thoại 028.37244555 – số nhánh 6313 (gặp thầy Trung) hoặc email: trungnq@uel.edu.vn tiêu đề “CẬP NHẬT CCNN ĐỢT T01/2023” để được hỗ trợ.

Nơi nhận:

- Sinh viên Khóa tuyển sinh 2022 (để t/h);
- BGH (để b/c);
- Các đơn vị liên quan (để p/h);
- Lưu: VT, ĐT.

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
KINH TẾ - LUẬT
Trần Tân Anh Phương